TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU- NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2020/HSST
Ngày: 21-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Đóa.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Xuân Tùng
2. Bà Lê Thị Thường
- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Hoàng Phương, Thư ký Toà án nhân dân Huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.
- Đại diện VKSND huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Hà Đức Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2020 ngày 07/02/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Văn L, sinh ngày: 10/10/1962 tại huyện QL, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm H, xã Q Ch, huyện QL, tỉnh Nghệ An; trình độ học vấn: 8/10; nghề nghiệp: Làm ruộng; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông: Phạm Văn L (đã chết) và con bà Nguyễn Thị D, Sinh năm 1942; anh chị em ruột: Có 10 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; vợ: Đinh Thị Th, sinh năm 1968, con: Có 07 người, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2019 đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1960. Có mặt.
Địa chỉ: Xóm H, xã Q Ch, huyện QL, tỉnh Nghệ An.
- *Người làm chứng:*
1/ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983. Có mặt.
Địa chỉ: Xóm H, xã Q Ch, huyện QL, tỉnh Nghệ An.
2/ Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1984.Có mặt.
Địa chỉ: Xóm H, xã Q Ch, huyện QL, tỉnh Nghệ An.
3/ Bà Mai Thị Th, sinh năm 1963. Có mặt.
Địa chỉ: Xóm H, xã Q Ch, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 16/10/2019, Phạm Văn L đang ở nhà thì thấy anh Nguyễn Văn T có lùa một con trâu vào nhà. Sau đó, L mời anh T vào nhà uống nước. Lúc vào nhà L mang rượu ra mời anh T cùng uống, được một lúc thì cả hai xảy ra mâu thuẩn, xô xát lẫn nhau nên anh T bỏ ra về. Khi anh T về nhà thì chị Nguyễn Thị Ng (là vợ của anh T) thấy chồng bị chảy máu tai và thâm mắt nên có hỏi thì anh T trả lời: *"Anh giúp đuổi trâu vào nhà cho ông L, ông L không cảm ơn còn đánh anh như thế này"*. Sau đó, trong lúc bực tức anh T tiếp tục đi sang nhà L. Thấy vậy, chị Ng lo sợ sẽ có chuyện nên đã gọi điện thoại cho ông Nguyễn Văn Th và bà Mai Thị Th (là bố, mẹ đẻ của anh T) đến để can ngăn. Sau khi biết tin, bà Th đi bộ từ nhà sang nhà của L, còn ông Th đi xe máy đến nhà của L, một lúc sau thì ông Th, bà Th, anh T đều đến và đứng trước hàng rào sắt trước sân nhà L, lúc này khoảng 19 giờ 30 phút. Thấy có tiếng ồn bên ngoài nhà nên L đi ra thì thấy ông Th, bà Th, anh T đang đứng trước sân nhà mình nên L đi lại phía ba người, khi L đi đến hàng rào sắt thì bị Nguyễn Văn T với tay đấm một phát vào sống mũi. Bị đánh, L chạy vào nhà ngang tút lấy con dao nhọn treo ở góc tường và đi ra đứng giữa sân, dùng tay phải phóng con dao về phía ông Th, bà Th, anh T khiến con dao trúng vào vùng hạ sườn bên trái của ông Th khiến ông Th bị thương nặng. Sau khi phóng dao thì L đi vào nhà đóng cửa, tắt điện nằm ngủ.

Hậu quả: Ông Nguyễn Văn Th bị thương nặng phải điều trị tại Bệnh viện hữu nghị đa khoa tỉnh Nghệ An.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 288/TTPY ngày 12/11/2019 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Nghệ An kết luận: Vết thương vùng hạ sườn thấu bụng gây tổn thương: Thủng dạ dày, thủng ruột non, thủng đuôi tụy, rách rốn lách đã được điều trị phẩu thuật cắt lách toàn bộ, khâu các lỗ thủng của dạ dày, ruột non và tụy hiện tại đã ổn định, liền sẹo tốt. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Văn Th do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 78% (Bảy mươi tám phần trăm).

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu, Phạm Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu số 33/CT-VKS-HS ngày 06/02/2020 đã truy tố Phạm Văn L về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đánh giá chứng cứ, hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b,s,v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo: Phạm Văn L từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585 và 590 Bộ luật dân sự buộc bị cáo bồi thường cho ông Nguyễn Văn Th số tiền 96.322.516 đồng được trừ đi số tiền đã bồi thường 65.000.000 đồng, bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền 31.322.516 đồng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhọn dài 43,5cm, lưỡi dao dài 29cm, bản rộng nhất 04cm, có một đầu nhọn bị quăn queo, cán dao bằng gỗ, khâu đồng màu vàng, tổng chiều dài cán dao là 14,5cm; 01 vỏ dao làm bằng gỗ, bên ngoài quấn sợi dây đồng, kích thước (33x06cm), phía bên ngoài có gắn 01 thắt lưng da màu nâu; 01 thanh sắt màu đen, phía trong rỗng, dài 01m, đường kính 02cm là công cụ, phương tiện phạm tội.

Tiêu hủy 01 chiếc áo dài tay, họa tiết rằn ri, có hai bao áo phía trước, tại phía trên bao áo có dòng chữ Merines, tại ngay mép dưới bao áo phía bên trái có dấu vết cắt, rách thủng dài 15cm, áo có dính bám nhiều máu người.

Tuyên trả cho ông Nguyễn Văn Th số tiền 5.000.000 đồng do bị cáo Phạm Văn L giao nộp hiện đang tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Quỳnh Lưu theo tài khoản tạm giữ của Công an huyện Quỳnh Lưu.

Tuyên trả cho ông Nguyễn Văn Th 01 chiếc điện thoại di động NOKIA màu đen không liên quan đến việc phạm tội.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi nghị án: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với thương tích để lại trên cơ thể người bị hại, bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 16/10/2019, tại nhà của Phạm Văn L thuộc xóm H, xã Q Ch, huyện QL, tỉnh Nghệ An, Phạm Văn L đã dùng con dao nhọn để phóng và gây thương tích cho ông Nguyễn Văn Th với tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 78% (Bảy mươi tám phần trăm). Như vậy, hành vi của bị cáo Phạm Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản viễn dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 14 năm".

d. Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 điều này;

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp sức khỏe của người khác, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương, gây hoang mang trong dư luận ở địa phương. Hành vi của bị cáo cần thiết phải được xử lý nghiêm trước pháp luật để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 65.000.000 đồng để khắc phục một phần hậu quả do hành vi của mình gây ra. Bị cáo phạm tội cũng có một phần lỗi của anh Nguyễn Đình T con trai ông Th đã có hành vi đánh bị cáo trước. Bản thân bị cáo là người có công với cách mạng được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba vì có thành tích xuất sắc hoàn thành nhiệm vụ quốc tế tại lào; Bố, mẹ đẻ của bị cáo là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương. Trong quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo đã nhiều lần cứu giúp người bị tai nạn đuối nước và tai nạn giao thông là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s,v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Song cũng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội và răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra bị cáo Phạm Văn L đã bồi thường cho ông Nguyễn Văn Th số tiền 65.000.000 đồng, trong đó hai bên đã giao nhận tiền mặt số tiền là 60.000.000 đồng và 5.000.000 đồng do Phạm Văn L nộp hiện đang tạm gửi tại Kho bạc huyện Quỳnh Lưu theo tài khoản tạm gửi của Công an huyện Quỳnh Lưu. Tại

phiên tòa hôm nay bị hại Nguyễn Văn Th đề nghị Phạm Văn L bồi thường tiền tổn thất tinh thần và nuôi ông Th cho đến già, bị cáo Phạm Văn L không đồng ý nên cả bị cáo Phạm Văn L và bị hại Nguyễn Văn Th đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đối với yêu cầu bồi thường về sức khỏe:

Theo quy định tại Điều 590 Bộ luật dân sự và căn cứ vào hồ sơ bệnh án, chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị giảm sút của ông Nguyễn Văn Th, Hội đồng xét xử xét thấy:

Đối với yêu cầu bồi thường về sức khỏe: Căn cứ vào hồ sơ bệnh án của ông Nguyễn Văn Th, ông Th vào điều trị tại Bệnh viện Hữu nghị đa khoa tỉnh Nghệ An (Khoa ngoại tiêu hóa), lần thứ nhất vào viện ngày 16/10/2019, ra viện ngày 28/10/2019, thời gian điều trị là 12 ngày. Vào viện lần thứ hai ngày 31/10/2019, ra viện ngày 05/11/2019, thời gian điều trị là 06 ngày. Tổng số ngày điều trị tại bệnh viện là 18 ngày.

- Đối với tiền thuê xe cấp cứu cho ông Th cả đi và về theo anh T khai báo số tiền 2.000.000 đồng, nhận thấy số tiền này phù hợp với thực tế cần được chấp nhận.

- Đối với chi phí hợp lý tiền thuốc, viện phí:

Căn cứ vào các hóa đơn, chứng từ do ông Th giao nộp tổng toàn bộ chi phí hợp lý tiền thuốc men, viện phí với số tiền đã chi thực tế là 22.522.516 đồng cần được chấp nhận.

- Thu nhập thực tế bị mất của ông Th: ông Th là lao động tự do, thu nhập không ổn định và không thể xác định được, tuy nhiên để đảm bảo quyền lợi cho ông Th HĐXX căn cứ vào mức thu nhập trung bình tại địa phương buộc bị cáo Phạm Văn L phải bồi thường thiệt hại cho ông Th mỗi ngày 200.000 đồng x 18 ngày = 3.600.000 đồng.

- Chi phí hợp lý và thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc ông Th: Trong quá trình ông Th điều trị tại bệnh viện, anh Nguyễn Văn T là con trai ông Th là người trực tiếp chăm sóc ông Th, anh T khai làm ruộng và đánh bắt cá, tiền thu nhập của anh mỗi ngày 350.000 đồng. Tuy nhiên, việc anh T khai là không có căn cứ do vậy để đảm bảo quyền lợi cho anh T nên buộc bị cáo bồi thường tiền mất thu nhập cho anh T mỗi ngày 200.000 đồng x 18 ngày = 3.600.000 đồng.

- Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe của ông Th: Sau khi ra viện ông Th cần bồi dưỡng thêm về sức khỏe do đó chấp nhận cho ông Th một khoản tiền bồi dưỡng thêm về sức khỏe số tiền là 5.000.000đ.

- Tiền bù đắp tổn thất tinh thần: Do bị cáo và bị hại không thỏa thuận được, xét thấy bị cáo L gây thương tích cho ông Th tổn hại 78% tổn thương cơ thể đối với hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo gây nên. Vì vậy buộc bị cáo L phải bù đắp tổn thất tinh thần cho ông Th tương đương 40 tháng lương cơ sở là phù hợp. Mức lương cơ sở hiện nay là 1.490.000 đồng x 40 tháng = 59.600.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo L phải bồi thường cho ông Th là 96.322.516 đồng, bị cáo đã bồi thường được số tiền 65.000.000 đồng, buộc bị cáo phải bồi thường tiếp cho ông Th số tiền là 31.322.516.000 đồng.

[4] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhọn dài 43,5cm, lưỡi dao dài 29cm, bản rộng nhất 04cm, có một đàu nhọn bị quăn queo, cán dao bằng gỗ, khâu đồng màu vàng, tổng chiều dài cán dao là 14,5cm; 01 vỏ dao làm bằng gỗ, bên ngoài quấn sợi dây đồng, kích thước (33x06cm), phía bên ngoài có gắn 01 thắt lưng d màu nâu; 01 thanh sắt màu đen, phía trong rỗng, dài 01m, đường kính 02cm là công cụ, phương tiện phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo dài tay, họa tiết rằn ri, có hai bao áo phía trước, tại phía trên bao áo có dòng chữ Merines, tại ngay mép dưới bao áo phía bên trái có dấu vết cắt, rách thủng dài 15cm, áo có dính bám nhiều máu người; 01 chiếc điện thoại di động NOKIA màu đen không liên quan đến việc phạm tội.

Tuyên trả cho ông Nguyễn văn Th số tiền 5.000.000 đồng do bị cáo Phạm Văn L giao nộp hiện đang tạm gửi tại kho bạc Nhà nước huyện Quỳnh Lưu theo tài khoản tạm giữ của Công an huyện Quỳnh Lưu.

Đối với anh Nguyễn Văn T đã có hành vi gây thương tích cho bị cáo Phạm Văn L, tuy nhiên bị cáo L xin từ chối giám định, không yêu cầu anh T phải bồi thường. Cơ quan Công an huyện Quỳnh Lưu đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn T về hành vi trên theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo là người có công với cách mạng nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về phần bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/ Căn cứ điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b,s,v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo: Phạm Văn L 05 *(năm)* năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 18/12/2019.

2/ Về trách nhiện dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585 và 590 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Phạm Văn L phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông Nguyễn Văn Th số tiền là 96.322.516 đồng *(Chín mươi sáu triệu ba trăm hai mươi hai nghìn năm trăm mười sáu đồng),* bị cáo đã bồi thường được số tiền 65.000.000 đồng *(Sáu mươi lăm triệu đồng),* nay buộc bị cáo phải bồi thường tiếp cho ông Th số tiền là 31.322.516 đồng *(Ba mươi mốt triệu ba trăm hai mươi hai nghìn năm trăm mười sáu đồng).*

3/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao nhọn dài 43,5cm, lưỡi dao dài 29cm, bản rộng nhất là 4cm, có 01 đầu nhọn bị quăn queo, cán dao bằng gỗ, khâu đồng màu vàng; 01 vỏ dao làm bằng gỗ, bên ngoài quấn sợi dây đồng, khích thước (33x6)cm, phía bên ngoài có gắn 01 thắt lưng da màu nâu; 01 thanh sắt màu đen, phía trong rỗng, dài 1m, đường kính 2cm là công cụ, phương tiện phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo dài tay, họa tiết rằn ri, có hai bao áo phía trước, tại phía trên bao áo có dòng chữ Merines, tại ngay mép dưới bao áo phía bên trái có dấu

vết cắt, rách thủng dài 15cm, áo có dính bám nhiều máu người không còn giá trị sử dụng.

- Tuyên trả lại cho ông Nguyễn Văn Th 01 điện thoại di động NOKIA, màu đen, số Seri1: 259021094047274, số Seri2: 359021095047273, bên trong máy có 2 thẻ sim Viettel: Số sim1: 0398.911.243; Số sim2: 0966.721.574; mặt sau chiếc điện thoại có vết nứt vỏ nhựa dài 3,5cm.

(Các vật chứng có đặc điểm phản ánh như trong biên bản giao nhận vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/02/2020).

- Tuyên trả cho ông Nguyễn Văn Th số tiền do bị cáo Phạm Văn L bồi thường thiệt hại hiện đang tạm gửi vào kho Bạc Nhà nước huyện Quỳnh Lưu theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 09/01/2020, tài khoản số 3591.0901.441200000.

4/ Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Văn L phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phan Thị Đóa

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND H.Quỳnh Lưu;
- Cơ quan điều tra h.Q/Lưu;
- Cơ quan thi hành án hình sự h. Q/Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Q/Lưu;
- UBND xã Q Ch (để biết);
- Lưu Hồ sơ- VP.